

# TRÍCH YẾU LUẬN ÁN

## I. TÓM TẮT MỞ ĐẦU

Họ tên nghiên cứu sinh: Nguyễn Thị Mươi

Tên đề tài luận án: ***Chọn lọc nâng cao năng suất hai dòng gà Lạc Thủy và khả năng cho thịt của con lai giữa gà Lạc Thủy với Lương Phượng***

Ngành: Chăn nuôi; Mã số: 9 62 01 05

Người hướng dẫn khoa học: 1. TS. Phạm Công Thiều

2. PGS.TS. Nguyễn Huy Đạt

Tên cơ sở đào tạo: Viện chăn nuôi, số 9 Tân Phong - Bắc Từ Liêm - Hà Nội

## II. NỘI DUNG

### 2.1 Mục đích nghiên cứu

- Xác định đa dạng di truyền của gà Lạc Thủy
- Chọn lọc nâng cao khối lượng cơ thể gà dòng trống  $LT_1$  và nâng cao năng suất trứng của dòng mái  $LT_2$
- Đánh giá khả năng sản xuất của con lai thương phẩm  $LT_{12}$ ;  $LT_1LV_1$  và  $LV_1LT_1$ .

### 2.2 Đối tượng nghiên cứu

- Gà Lạc Thủy dòng trống  $LT_1$ ; dòng mái  $LT_2$ ; Gà Lương Phượng  $LV_1$
- Con lai Lạc Thủy thương phẩm  $LT_{12}$  (Trống  $LT_1$  x mái  $LT_2$ )
- Con lai  $LT_1LV_1$  (Trống  $LT_1$  x mái  $LV_1$ ) và  $LV_1LT_1$  (Trống  $LV_1$  x mái  $LT_1$ )

### 2.3 Phương pháp nghiên cứu

**2.3.1 Xác định đa dạng di truyền, khoảng cách di truyền và cấu trúc di truyền của gà Lạc Thủy:** Xác định bằng 20 chỉ thị Microsettelite

**2.3.2 Phương pháp chọn lọc 02 dòng gà  $LT_1$  và gà  $LT_2$**

+ Đối với gà  $LT_1$  (dòng trống)

Chọn khối lượng cơ thể 8TT: Hàng tuần cân mẫu, lúc 8TT cân toàn đàn. Dựa vào khối lượng trung bình mẫu, chọn từ cao xuống thấp, nhưng con trống phải  $\geq \text{Mean} + 2\sigma$  và con mái  $\geq \text{Mean}$ . Các tính trạng khác chọn lọc bình ổn.

+ Đối với gà  $LT_2$  (dòng mái)

Chọn lọc năng suất trứng: Theo dõi năng suất trứng cá thể trên lồng (mỗi con 01 lồng) đến 38TT, sau đó chọn những cá thể năng suất trứng từ cao xuống thấp, nhưng phải  $\geq \text{Mean}$  để ghép vào 25 gia đình để tiến hành lấy trứng nhân đàn cho thế hệ sau. Các tính trạng khác chọn lọc bình ổn.

**2.3.3 Phương pháp đánh giá khả năng sản xuất của con lai thương phẩm**

Thí nghiệm được bố trí hoàn toàn ngẫu nhiên một nhân tố, mỗi lô 50 con gà 01 ngày tuổi (50% trống và 50% mái), giữa các lô có sự đồng đều về chế độ chăm sóc, nuôi dưỡng, quy trình thú y phòng bệnh..., chỉ khác nhau về yếu tố thí nghiệm là công thức

lai. Gà được nuôi nền, chung trống mái, chế độ cho ăn tự do, chuồng nuôi thông thoáng tự nhiên. Gà thí nghiệm được bố trí ở thế hệ 3.

### **III. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

#### **3.1. Xác định đa dạng di truyền của gà Lạc Thủy**

Đa dạng di truyền của quần thể gà Lạc Thủy ở mức độ tương đối cao. Gà Lạc Thủy có hệ số cận huyết rất thấp, qua đó cho thấy công tác bảo tồn và phát triển giống gà này hiện tại tốt.

Gà Lạc Thủy có khoảng cách di truyền xa với gà Đông Tảo, Mía, Ri và có cấu trúc di truyền riêng biệt và đồng nhất. Kết quả này là cơ sở khoa học cho việc bảo tồn, khai thác và phát triển nguồn gen gà Lạc Thủy.

#### **3.2. Chọn lọc nâng cao năng suất 2 dòng Lạc Thủy LT<sub>1</sub> và LT<sub>2</sub>**

Sau 4 thế hệ chọn lọc Gà LT<sub>1</sub> và LT<sub>2</sub> có đặc điểm ngoại hình ổn định đặc trưng của gà Lạc Thủy: Lúc 01 ngày tuổi có màu lông trắng ngà; khi trưởng thành gà trống có màu mận chín, gà mái chủ yếu có màu lá chuối khô; mào cò, da và chân màu vàng.

Gà LT<sub>1</sub> lúc 8 tuần tuổi gà trống đạt 855,03g và gà mái đạt 704,06g, tăng tương đương 21,06% và 15,53% so với thế hệ xuất phát. Gà LT<sub>2</sub> năng suất trứng 38 tuần tuổi đạt 63,34 quả, tăng 9,51 quả, tương đương 17,67% so với thế hệ xuất phát; năng suất trứng/mái/68TT đạt 135,73 quả tăng 11,93 quả tương đương 9,64%. Các chỉ tiêu khác như: tỷ lệ nuôi sống, tiêu tốn thức ăn, khối lượng cơ thể gà LT<sub>2</sub>, năng suất trứng gà LT<sub>1</sub> và các chỉ tiêu áp nở đều ổn định qua các thế hệ chọn lọc.

#### **3.3 Khả năng sản xuất của con lai thương phẩm**

Con lai LT<sub>12</sub> có đặc điểm ngoại hình giống như gà LT<sub>1</sub> và LT<sub>2</sub>. Lúc 01 ngày tuổi có màu lông trắng ngà, lúc giết thịt 16 tuần tuổi con trống có màu mận chín, con mái có màu lá chuối khô.

Tỷ lệ nuôi sống đến 16 tuần tuổi của con lai LT<sub>12</sub> đạt 95,33%, khối lượng cơ thể lúc 16 tuần tuổi đạt 1.690,14g; ưu thế lai về khối lượng cơ thể so với trung bình bố mẹ là 4,12%; tiêu tốn thức ăn/kg tăng khối lượng 3,61kg; ưu thế lai là -3,09%.

Con lai LT<sub>1</sub>LV<sub>1</sub> và LV<sub>1</sub>LT<sub>1</sub> có đặc điểm ngoại hình giống nhau: Lúc 01 ngày tuổi mỏ và chân màu hồng nhạt, lông màu vàng nâu nhạt, lưng có sọc dưa màu nâu sẫm. Lúc giết thịt (14 tuần tuổi) gà có mào cò, đứng, đỏ tươi, tích màu đỏ, da và chân màu vàng; con mái LT<sub>1</sub>LV<sub>1</sub> có màu vàng hoa mơ thiên về gà LV<sub>1</sub>, con mái LV<sub>1</sub>LT<sub>1</sub> màu nâu hoặc nâu có cườm vàng, cổ cườm nâu sẫm thiên về màu lông gà Lạc Thủy.

Con lai LT<sub>1</sub>LV<sub>1</sub> và LV<sub>1</sub>LT<sub>1</sub> có tỷ lệ nuôi sống đến 14 tuần tuổi, đạt 95,33% - 97,33%. Khối lượng cơ thể 14 tuần tuổi tương ứng 1807,41g và 1757,33g; Tiêu tốn thức ăn/kg tăng khối lượng 3,29 - 3,44kg.

Tỷ lệ thân thịt của con lai LT<sub>1</sub>LV<sub>1</sub> và LV<sub>1</sub>LT<sub>1</sub> đạt 76,52 - 76,31%; tỷ lệ thịt đùi đạt 21,71 - 22,05%; tỷ lệ thịt lườn là 17,86 - 16,63%.

Con lai  $LT_1LV_1$  cho hiệu quả cao hơn  $LV_1LT_1$ , tiêu tốn thức ăn thấp và năng suất thịt/mái mẹ cao.

#### **IV. KẾT LUẬN**

Đa dạng di truyền của quần thể gà Lạc Thủy ở mức độ tương đối cao

Sau 4 thế hệ chọn lọc Gà  $LT_1$  lúc 8 tuần tuổi gà trống đạt 855,03g và gà mái đạt 704,06g, tăng tương đương 21,06% và 15,53% so với THXP. Gà  $LT_2$  năng suất trứng 38 tuần tuổi đạt 63,34 quả, tăng 9,51 quả, tương đương 17,67% so với THXP; NST/mái/68TT đạt 135,73 quả tăng 11,93 quả tương đương 9,64%;

Con lai  $LT_{12}$  có đặc điểm ngoại hình giống như gà  $LT_1$  và  $LT_2$ , ưu thế lai về khối lượng cơ thể so với trung bình bố mẹ là 4,12%; tiêu tốn thức ăn/kg tăng khối lượng 3,61kg; ưu thế lai là -3,09%. Con lai  $LT_1LV_1$  cho hiệu quả cao hơn  $LV_1LT_1$ , tiêu tốn thức ăn thấp và năng suất thịt/mái mẹ cao.

#### **Ý KIẾN CỦA TẬP THỂ NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC**

**Người hướng dẫn 1**

**Người hướng dẫn 2**

**Nghiên cứu sinh**

**Phạm Công Thiếu**

**Nguyễn Huy Đạt**

**Nguyễn Thị Mười**